

TỜ TRÌNH

Đăng ký xây dựng Nghị quyết Quy định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã; tổng mức chi trong xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15); Nghị quyết số 197/2025/NQ-QH ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP; Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật và Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Ủy ban nhân dân xã kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân xã xem xét, thống nhất xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã quy định tổng mức chi xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã, quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

Để nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thi hành pháp luật trong kỷ nguyên mới, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Trong đó, đã xác định nhiệm vụ tại khoản 7 Mục III về thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật: “*Bảo đảm chi cho công tác xây dựng pháp luật không thấp hơn 0,5% tổng chi ngân sách hằng năm và tăng dần theo yêu cầu phát triển...*”.

Ngày 17/5/2025, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, trong đó quy định về việc thực hiện khoán chi theo từng nhiệm vụ hoặc theo từng hoạt động cho công tác xây dựng pháp luật, giao quyền chủ động cho người đứng đầu cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ, hoạt động

được quyết định nội dung chi, thay đổi nội dung chi theo nguyên tắc quy định tại Nghị quyết này và chịu trách nhiệm trong việc sử dụng ngân sách được giao.

Ngày 06/11/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 289/2025/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Nghị quyết 197/2025/QH15; tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP quy định: “2. *Danh mục nhiệm vụ, hoạt động và định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động đối với xây dựng văn bản quy phạm pháp luật là lệnh, quyết định của Chủ tịch nước; nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; thông tư, thông tư liên tịch; **nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp; quyết định của Ủy ban nhân dân các cấp, quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh do người đứng đầu cơ quan thực hiện nhiệm vụ, hoạt động chủ động quyết định hoặc ban hành quy định, quy chế để áp dụng nội bộ trong phạm vi tổng mức chi quy định tại Phụ lục II kèm theo Nghị quyết số 197/2025/QH15 hoặc quy định tại Điều 5 của Nghị định này.***”. Theo đó, tại điểm b, c khoản 2 Điều 5 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP quy định như sau: “2. *Tổng mức chi trong xây dựng quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã do Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dựa trên khả năng cân đối ngân sách, thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tình hình thực tế và trên cơ sở tham chiếu mức chi sau đây: ... b) **Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã là 10.000.000 đồng/01 văn bản; c) **Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã là 8.000.000 đồng/01 văn bản.*****”.

Đồng thời, tại khoản 4 Điều 5 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP đã quy định định mức khoán chi trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đối với văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật; theo đó:

+ Tổng mức chi đối với văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 02 văn bản quy phạm pháp luật trở lên: Bằng 100% tổng mức chi đối với văn bản quy phạm pháp luật (văn bản quy phạm pháp luật mới hoặc thay thế).

+ Tổng mức chi đối với văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 01 văn bản quy phạm pháp luật: Bằng 60% tổng mức chi đối với văn bản quy phạm pháp luật mới hoặc thay thế.

+ Tổng mức chi đối với văn bản quy phạm pháp luật bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật: Bằng 30% tổng mức chi trong xây dựng 01 văn bản quy phạm pháp luật.

Ngoài ra, trên cơ sở đề nghị của Sở Tư pháp tại điểm a khoản 2 Công văn số 2430/STP-XD&TCTHPL ngày 27/8/2026¹: “a) *Căn cứ trách nhiệm được giao tại khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 5 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ, đề nghị **Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu***

¹ Trước đó là Công văn số 482/STP-XD&TDTHPL ngày 05/3/2026 của Sở Tư pháp về việc triển khai thực hiện Nghị định số 289/2025/NĐ-CP và đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 07/12/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi và Công văn số 676/STP-XD&TDTHPL ngày 24/3/2026 của Sở Tư pháp triển khai thực hiện Nghị định số 289/2025/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 19/2026/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

khẩn trương chỉ đạo soạn thảo, tham mưu và trình HĐND cùng cấp ban hành nghị quyết để quyết định tổng mức chi trong xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân cấp xã, quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân cấp xã (theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP). Đồng thời, Chủ tịch HĐND các xã, phường, đặc khu và Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu quyết định danh mục nhiệm vụ, hoạt động và định mức khoán chi trong xây dựng, ban hành nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân cấp xã và quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân cấp xã (theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP)”.

Việc Ủy ban nhân dân xã trình Thường trực Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định việc xây dựng nghị quyết quy định tổng mức chi trong xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã, quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã là có đủ cơ sở pháp lý.

2. Cơ sở thực tiễn

Khối lượng các nhiệm vụ được giao trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương ngày càng tăng. Đồng thời, để tạo điều kiện nguồn nhân lực, kinh phí và nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã và Ủy ban nhân dân xã trở thành “đột phá của đột phá” trong hoàn thiện thể chế tại địa phương, đảm bảo phù hợp với tinh thần và yêu cầu của Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Từ các cơ sở nêu trên, việc Ủy ban nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân xã ban hành Nghị quyết Quy định định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã; tổng mức chi trong xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã là hết sức cần thiết, phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn tại địa phương.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Việc ban hành Nghị quyết nhằm hoàn thiện cơ chế tài chính bảo đảm cho công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND xã Thiện Tín; đáp ứng yêu cầu đổi mới theo Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội về khoán chi trong xây dựng pháp luật. Nghị quyết tạo cơ sở pháp lý thống nhất để áp dụng mức chi phù hợp, khắc phục tình trạng thiếu đồng bộ, thiếu thống nhất giữa các cơ quan, đơn vị. Qua đó, bảo đảm nguồn lực để nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật, phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và thi hành pháp luật của xã.

2. Quan điểm

Thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định Luật Ban hành văn bản quy

phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (*được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15*) và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

Đảm bảo yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp, tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã; tổng mức chi trong xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan, đơn vị, cá nhân tham gia hoặc được giao nhiệm vụ xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã và quyết định của Ủy ban nhân dân xã.

b) Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc đảm bảo kinh phí phục vụ công tác xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã và quyết định của Ủy ban nhân dân xã.

c) Các cơ quan, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

IV. NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT

Quy định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã; tổng mức chi trong xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã.

Ngoài ra, Nghị quyết xác định rõ nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; quy định hiệu lực thi hành và ***điều khoản chuyển tiếp để xử lý các trường hợp được ban hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành nhưng chưa thanh toán hoặc đã thanh toán theo mức chi theo quy định trước đây***, được bổ sung dự toán và thanh toán theo định mức khoán chi quy định tại Nghị quyết này cho các hoạt động, nhiệm vụ đã thực hiện và có sản phẩm cụ thể.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Dự kiến nguồn lực

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến nay, Ủy ban nhân dân xã đã ban hành

02 văn bản quy phạm pháp luật², dự kiến mức chi sau khi dự thảo nghị quyết được ban hành là:

- 01 Nghị quyết HĐND ban hành mới: 10.000.000 đồng x 01 văn bản = 10.000.000 đồng;

- 01 Quyết định UBND ban hành mới: 8.000.000 đồng x 01 văn bản = 8.000.000 đồng.;

- 01 Quyết định UBND bãi bỏ toàn bộ: 2.400.000 đồng x 01 văn bản = 2.400.000 đồng.

Tổng mức chi khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã; tổng mức chi trong xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã trong năm 2026 là: **28.400.000 đồng** (Hai mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn).

2. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết

Sau khi được Hội đồng nhân dân xã thông qua Nghị quyết, giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn xã theo đúng quy định.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Tại kỳ họp chuyên đề của Hội đồng nhân dân trong tháng 9 hoặc tháng 10 năm 2026.

(Có bảng đăng ký xây dựng văn bản kèm theo)

Trên đây là Tờ trình đăng ký xây dựng Nghị quyết Quy định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã; tổng mức chi trong xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã. Kính đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân xã xem xét, cho ý kiến để có cơ sở triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Quốc Vương

² Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 15/5/2026 Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ cơ sở ở xã Thien Tin và Quyết định số 02/2026/QĐ-UBND ngày 19/5/2026 Bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân xã ban hành.



BẢNG ĐĂNG KÝ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

Kèm theo hồ trình số: 117 /TTr-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2026 của UBND xã Thiện Tín)

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
1	Nghị quyết Quy định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã; tổng mức chi trong xây dựng quyết định quy phạm	Để nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thi hành pháp luật trong kỷ nguyên mới, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Trong đó, đã xác định nhiệm vụ tại khoản 7 Mục III về thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật: “<i>Bảo đảm chi cho công tác xây dựng pháp luật không thấp hơn 0,5% tổng chi ngân sách hằng năm và tăng dần theo yêu cầu phát triển...</i>”. Ngày 17/5/2025, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, trong đó quy định về việc thực hiện khoán chi theo từng nhiệm vụ hoặc theo từng hoạt động cho công tác xây dựng pháp luật, giao quyền chủ động cho người đứng đầu cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ, hoạt động được quyết định nội dung chi, thay đổi nội dung chi theo nguyên tắc quy định tại Nghị quyết này và chịu trách nhiệm trong việc sử dụng ngân sách	1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết quy định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã; tổng mức chi trong xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã. 2. Đối tượng áp dụng a) Cơ quan, đơn vị, cá nhân tham gia hoặc được giao nhiệm vụ xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã và quyết định của Ủy ban nhân dân xã	UBND xã (giao Văn phòng HĐND và UBND xã chủ trì soạn thảo)	- Các Ban của HĐND xã; - Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã.	Kỳ họp chuyên đề của HĐND xã tháng 09/2026	

	pháp luật của Ủy ban nhân dân xã	được giao. Ngày 06/11/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 289/2025/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Nghị quyết 197/2025/QH15; tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP quy định: “2. <i>Danh mục nhiệm vụ, hoạt động và định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động đối với xây dựng văn bản quy phạm pháp luật là lệnh, quyết định của Chủ tịch nước; nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; thông tư, thông tư liên tịch; nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp; quyết định của Ủy ban nhân dân các cấp, quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh do người đứng đầu cơ quan thực hiện nhiệm vụ, hoạt động chủ động quyết định hoặc ban hành quy định, quy chế để áp dụng nội bộ trong phạm vi tổng mức chi quy định tại Phụ lục II kèm theo Nghị quyết số 197/2025/QH15 hoặc quy định tại Điều 5 của Nghị định này.</i>”. Theo đó, tại điểm b, c khoản 2 Điều 5 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP quy định tổng mức trong đó đã bổ sung nội dung quy định thêm một số tổng mức chi tại khoản 2 Điều 5 như sau: “2. <i>Tổng mức chi trong xây dựng quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã do Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dựa trên khả năng cân đối ngân sách, thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tình hình thực tế và trên cơ sở tham chiếu mức chi sau đây: ... b) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã là 10.000.000</i>	b) Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc đảm bảo kinh phí phục vụ công tác xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã và quyết định của Ủy ban nhân dân xã. c) Các cơ quan, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.			
--	----------------------------------	---	---	--	--	--

		đồng/01 văn bản; c) Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã là 8.000.000 đồng/01 văn bản.”. Đồng thời, trên cơ sở đề nghị của Sở Tư pháp tại điểm a khoản 2 Công văn số 2430/STP-XD&TCTHPL ngày 27/8/2026: “a) Căn cứ trách nhiệm được giao tại khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 5 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ, đề nghị Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu khăn trương chỉ đạo soạn thảo, tham mưu và trình HĐND cùng cấp ban hành nghị quyết để quyết định tổng mức chi trong xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân cấp xã, quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân cấp xã (theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP). Đồng thời, Chủ tịch HĐND các xã, phường, đặc khu và Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu quyết định danh mục nhiệm vụ, hoạt động và định mức khoán chi trong xây dựng, ban hành nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân cấp xã và quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân cấp xã (theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP)”. Từ các cơ sở nêu trên, việc Ủy ban nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân xã ban hành Nghị quyết Quy định định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã; tổng mức					
--	--	---	--	--	--	--	--

		chỉ trong xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã là hết sức cần thiết, phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn tại địa phương.					
--	--	---	--	--	--	--	--